

CHỦ ĐỀ 2: XÃ HỘI PHONG KIẾN PHƯƠNG ĐÔNG

TIẾT 4, 5: TRUNG QUỐC THỜI PHONG KIẾN

1. Sự hình thành xã hội phong kiến ở Trung Quốc.

- Công cụ sắt ra đời, năng suất lao động tăng, của cải dồi dào, xã hội phân hóa giàu nghèo với 2 giai cấp chính :Địa chủ và nông dân -> Xã hội phong kiến Trung Quốc được xác lập.

2. Xã hội Trung Quốc thời Tần - Hán

a. Tổ chức bộ máy nhà nước.

- Thời Tần: chia đất nước thành các quận, huyện và trực tiếp cử quan lại đến cai trị , thi hành chế độ cai trị rất hà khắc.

- Nhà Hán: chế độ pháp luật hà khắc được bãi bỏ.

b. Chính sách đối ngoại.

Tiến hành mở rộng lãnh thổ bằng các cuộc chiến tranh xâm lược

c. Tình hình kinh tế.

- Thời Tần: Ban hành chế độ đo lường thống nhất

- Thời Hán: Giảm tô thuế, khuyến khích nông dân nhận ruộng cày và khẩn hoang...

3. Sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường.

a. Tổ chức bộ máy nhà nước.

- Được củng cố hoàn thiện hơn

- Cử người thân tín đi cai quản các địa phương

- Mở nhiều khoa thi để tuyển chọn nhân tài.

b. Chính sách đối ngoại.

- Tiến hành mở rộng lãnh thổ bằng các cuộc chiến tranh xâm lược: Triều Tiên, Nội Mông,

...

c. Tình hình kinh tế.

- Giảm tô, lấy ruộng công và ruộng bỏ hoang chia cho nông dân

- Thực hiện chế độ quân điền

=> Kinh tế phồn thịnh.

4. Trung Quốc thời Tống - Nguyên. (HS tự đọc)

5. Trung Quốc thời Minh – Thanh.

*** Chính trị.**

- 1368 nhà Minh thành lập.
- 1644 nhà Thanh thống trị Trung Quốc.

*** Xã hội.**

- Vua quan sa đoạ.
- Nông dân đói khổ.

*** Kinh tế.**

- Thủ công nghiệp phát triển
- Mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện.
- Buôn bán với nhiều nước ĐNA, Ấn Độ, Ba Tư, Ả Rập.

6. Văn hoá, khoa học - kĩ thuật Trung Quốc thời phong kiến.

a. Văn hoá.

- Nho giáo thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến.
- Văn học, sử học rất phát triển.
- Nghệ thuật: hội hoạ, điêu khắc, kiến trúc... đều ở trình độ cao.

b. Khoa học – Kĩ thuật

Có nhiều phát minh lớn: giấy viết, nghề in, la bàn, thuốc súng..., đóng tàu, khai mỏ, luyện kim...

TIẾT 6: ẤN ĐỘ THỜI PHONG KIẾN

1. Những trang sử đầu tiên (HS tự đọc)

2. Ấn Độ thời phong kiến.

a. Vương triều Gúp-ta :

- Công cụ sắt được sử dụng rộng rãi, kinh tế - xã hội và văn hoá phát triển.
- Thế kỉ VI, Vương triều Gúp-ta bị diệt vong.

b. Vương triều Hồi giáo Đê-li

- Thế kỉ XII, Ấn Độ bị Thổ Nhĩ Kỳ xâm lược, lập ra triều đại Hồi giáo Đê-li.
- Thi hành chính sách cướp đoạt ruộng đất và cấm đoán đạo Hin-đu

=> Mâu thuẫn dân tộc căng thẳng.

c. Vương triều Ấn Độ Mô-gôn

- Thế kỉ XVI, người Mông Cổ chiếm đóng Ấn Độ, lập Vương triều Mô-gôn: xóa bỏ sự kì thị tôn giáo, khôi phục kinh tế và phát triển văn hoá Ấn Độ.
- Giữa thế kỉ XIX, Ấn Độ trở thành thuộc địa của nước Anh.

3. Văn hóa Ấn Độ

a. Chữ viết:

Chữ Phạn là chữ viết riêng, dùng làm ngôn ngữ, văn tự.

b. Tôn giáo:

Đạo Bà La Môn và đạo Hin-đú; Kinh Vê-đa là bộ kinh cầu nguyện xưa nhất.

c. Văn học:

Nền văn học Hin-đú: sử thi, thơ ca... có ảnh hưởng đến đời sống xã hội.

d. Kiến trúc:

Với những công trình kiến trúc đền thờ, ngôi chùa độc đáo.

TIẾT 7;8: CÁC QUỐC GIA PHONG KIẾN ĐÔNG NAM Á

1. Sự hình thành các vương quốc cổ Đông Nam Á.

- Trong khoảng 10 thế kỉ đầu CN, hàng loạt các quốc gia nhỏ được hình thành: Cham-pa ở Trung bộ VN, vương quốc Phù Nam ở lưu vực sông Mê Công, các vương quốc ở hạ lưu sông Mê Nam...

2. Sự hình thành và phát triển của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á.

Thời gian	Tên quốc gia PK ĐNA
- Từ TK X → TK XVIII là thời kì thịnh vượng của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á.	
1213-1527	Mô-giô Pa-hít (In-đô-nê-xi-a)
Thế kỉ IX-XV	Ăng co (Cam pu chia)
Thế kỉ XIII	Su khô thay (Thái Lan)
Thế kỉ XIV	Lang xan (Lào)
Thế kỉ XI	Pagan (Mianma)
Thế kỉ X- XV	Đại Việt
- Nửa sau thế kỉ XVIII các quốc gia phong kiến Đông Nam Á suy yếu, giữa thế kỉ XIX trở thành thuộc địa của tư bản phương Tây.	

3. Vương quốc Campuchia: Học sinh tự đọc

4. Vương quốc Lào: Học sinh tự đọc

TIẾT 9: NHỮNG NÉT CHUNG VỀ XÃ HỘI PHONG KIẾN

1. Sự hình thành và phát triển xã hội phong kiến

- XHPK phương Đông và phương Tây có sự hình thành khác nhau về thời điểm
- XHPK phương Đông:
 - + Hình thành sớm thế kỉ III TCN
 - + Kết thúc muộn (Thế kỉ XVIII)
- XHPK phương Tây :
 - + CDPK xuất hiện muộn hơn (thế kỉ V- hoàn thiện thế kỉ X).
 - + Suy vong: thế kỉ XV-XVI

2. Cơ sở kinh tế - xã hội của xã hội phong kiến

- Cơ sở kinh tế chủ yếu là nông nghiệp, kết hợp với chăn nuôi và một số nghề thủ công.
- Xã hội gồm hai giai cấp cơ bản:
 - + Phương Đông: địa chủ và nông dân.
 - + Phương Tây: lãnh chúa và nông nô
- Phương thức bóc lột bằng địa tô.

3. Nhà nước phong kiến.

- Thể chế nhà nước: Vua đứng đầu -> Chế độ quân chủ
- + Phương Đông quyền lực tập trung vào tay vua nhưng đến thời phong kiến vua được tăng thêm quyền lực gọi là Hoàng đế hoặc Đại vương.
- + Phương Tây lúc đầu quyền lực của vua bị hạn chế trong các lãnh địa nhưng sau đó càng được tập trung cao hơn.